

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2022/HS-ST
Ngày 26-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Linh;

Bà Nguyễn Thị Thu Ba.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Hoàng Nhân – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **67/2022/TLST-HS** ngày 12 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **69/2022/QĐXXST-HS** ngày 14 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Thanh T, sinh năm 1990 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: Khu phố 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: **Không**; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S và bà Lê Thị H; có vợ tên Võ Thị Lan A và 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/8/2022 cho đến nay (có mặt).

Bị hại: Anh Trần Nhựt T, sinh năm 1977; trú tại: ấp Tam Hạp, xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 12/5/2022, bị cáo Trần Thanh T nghi ngờ vợ là chị Võ Thị Lan A, sinh năm 1986, ngụ Khu phố 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tây Ninh có mối quan hệ tình cảm với anh Trần Nhựt T, sinh năm 1977,

ngụ ấp Tam Hạp, xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số 70D1-112.86, cầm theo 01 cây rựa có kích thước dài 49 cm, lưỡi bằng kim loại dài 28 cm, cán bằng gỗ hình tròn có kích thước 21cm, chạy đi đến khu vực trước nhà nghỉ “Thùy Linh” thuộc ấp Tam Hạp, xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, đứng đợi để chờ anh T đi qua rồi đe dọa không được đi chung với vợ bị cáo nữa. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, khi thấy anh T điều khiển xe mô tô chạy từ trong nhà của anh T ra ngoài đường, lúc này T điều khiển xe mô tô chạy theo và nói “Anh T đừng kè với vợ em nữa, nếu anh còn kè nữa thì em sẽ chém anh” thì anh T trả lời “Tao thách mày chém tao” rồi tăng ga xe bỏ chạy, T nóng giận tăng ga xe đuổi theo. Khi đuổi kịp anh T, T cầm cây rựa bằng tay phải chém một cái trúng vào cổ tay trái của anh T rồi bỏ chạy. Anh T được đưa đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh điều trị đến ngày 16/5/2022 thì ra viện. Ngày 13/5/2022, T đến Công an xã Thái Bình, huyện Châu Thành đầu thú. Ngày 01/6/2022, anh Trần Nhật T có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với T.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 159 ngày 20/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Nhật T do thương tích gây nên hiện tại là 15%.

Đối với xe mô tô biển số 70D1-112.86 do chị Võ Thị Lan A, sinh năm 1986, ngụ khu phố 4, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành làm chủ sở hữu. Chị Lan A không biết bị cáo Trần Thanh T sử dụng xe vào việc phạm tội nên không xem xét xử lý.

* Việc thu giữ và xử lý vật chứng: 01 (một) cây rựa có kích thước dài 49 cm, lưỡi bằng kim loại dài 28 cm, cán bằng gỗ hình tròn có kích thước dài 21 cm.

* Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo Trần Thanh T đã tự nguyện bồi thường số tiền 5.000.000 đồng. Bị hại anh Trần Nhật T yêu cầu bồi thường thêm số tiền 20.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 64/CT-VKSCT ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo **Trần Thanh T** về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo **Trần Thanh T** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54, **Điều 38** Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Trần Thanh T** từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số còn 20.000.000 đồng còn lại.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây rựa có kích thước dài 49 cm, lưỡi bằng kim loại dài 28 cm, cán bằng gỗ hình tròn có kích thước dài 21 cm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo **Trần Thanh T** thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Vào khoảng 06 giờ, ngày 12/5/2022, tại ấp Tam Hạp, xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Trần Thanh T có hành vi dùng cây rựa bằng kim loại là hung khí nguy hiểm, chém một nhát vào vùng cổ tay trái của anh Trần Nhựt T gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%. Nên hành vi của bị cáo T đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; đồng thời gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe và cũng có điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt: Xét thấy tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cùng với các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, nên Hội đồng xét xử quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo theo Điều 54 của Bộ luật Hình sự cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

[6] Đối với xe mô tô biển số 70D1-112.86 do chị Võ Thị Lan A, sinh năm 1986, ngụ khu phố 4, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành làm chủ sở hữu. Chị Lan A không biết bị cáo T sử dụng xe vào việc phạm tội nên không xem xét xử lý, là có căn cứ.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Anh Trần Nhựt T yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại tổng cộng 25.000.000 đồng, bị cáo T đồng ý bồi thường cho bị hại như yêu cầu. Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 20.000.000 đồng.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 (một) cây rựa có kích thước dài 49 cm, lưỡi bằng kim loại dài 28 cm, cán bằng gỗ hình tròn có kích thước dài 21 cm, là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 590 Bộ luật Dân sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/8/2022.

2. Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng, số tiền còn lại bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây rựa có kích thước dài 49 cm, lưỡi bằng kim loại dài 28 cm, cán bằng gỗ hình tròn có kích thước dài 21 cm.

4. Về án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí

hình sự sơ thẩm và 1.000.000 (một triệu) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo, bị hại biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn **15 (mười lăm)** ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV. TA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp Tây Ninh;
- Chi cục THA DS huyện Châu Thành;
- Phòng PV **06**;
- Công an huyện Châu Thành;
- Thi hành án HS.
- **Bị cáo**;
- **Bị hại**;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngọc Phượng